| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ DĨ AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 450/2019/HS-ST
Ngày 26- 12- 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Đặng Ngọc Quân.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Ông Tô Văn Nhung.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 431/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 467/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Phạm Công Q, sinh năm 1996 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: đường D1 khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Tiến D, sinh năm 1973 và bà Trần Thị V, sinh năm 1972; có 01 em ruột, sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 01/9/2019, có mặt tại phiên tòa.

2. Hoàng Minh T, sinh năm 2000 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường N khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1970 và bà Trần Thị M, sinh năm 1969; có 03 chị ruột, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 01/9/2019, có mặt tại phiên tòa.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Lê Văn H, sinh năm 1996; thường trú: Thôn H, xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1999; địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

3. Trần Uyển N, sinh năm 1998; địa chỉ: ấp T, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Công Q và Hoàng Minh T sử dụng ma túy đá có tên khoa học là Methamphetamine. Khoảng 18 giờ ngày 31/8/2019, T qua phòng trọ số 3 của Q thuê, địa chỉ đường D1, khu phố T, phường D, thị xã D, ngồi chơi. Tại đây, T nói với Q góp tiền mua ma túy về sử dụng, do không có tiền nên T nói Q bỏ tiền ra trước mua ma túy và sau sẽ trả lại. Q đi bộ đến trước quán cà phê Xóm Vắng 2 thuộc khu phố N, phường D, thị xã D, gặp Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) và nhờ Đ gọi điện thoại cho người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy thì được người này hẹn gặp trước cây xăng Thái Bình thuộc phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để giao ma túy. Q đón xe hon da "ôm" đến cây xăng Thái Bình gặp 01 người thanh niên mua 01 gói ma túy được bảo quản trong gói nylon hàn kín, với giá 300.000 đồng và quay về phòng trọ, Q lấy 01 phần ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh cùng T sử dụng, phần ma túy còn lại Q đưa cho T cất giấu vào ống quần bên trái của T đang mặc. Sau đó, Trần Uyển N, Lê Văn H và Nguyễn Ngọc P vào phòng trọ của Q cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ ngày 01/9/2019, Công an thị xã Dĩ An kết hợp cùng Công an phường Dĩ An đến phòng trọ số 3 yêu cầu mở cửa để kiểm tra hành chính, T mang 01 gói ma túy vào trong nhà vệ sinh cất giấu trong túi quần Jean đang treo, còn H cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy vào phòng vệ sinh vứt vào bịch rác, chai nhựa và ống hút để phía sau bồn cầu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An ra lệnh khám xét khẩn cấp phòng trọ phát hiện và thu giữ cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ: 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất màu nâu, 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa và ống hút.

Căn cứ kết luận giám định số 669/MT-PC09 ngày 05/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Chất màu nâu trong 01 nỏ thủy tinh là ma túy, khối lượng 0,0216 gam (M1), loại chất Methamphetamine; Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon hàn kín là ma túy, khối lượng 0,1258 gam (M2) loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng 0,1474 gam.

Đối với tên Đức và người thanh niên bán ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng khối lượng 0,0216 gam loại Methamphetamine chưa đủ để xử lý hình sự nên đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Nguyễn Ngọc P, Trần Uyển N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã ra quyết định xử phạt hành chính và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục.

Tại cáo trạng số 448/CT–VKS-DA ngày 30 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phạm Công Q và Hoàng Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Công Q, mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 Hoàng Minh T mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa 0,0446 gam ma túy loại Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa và ống hút.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 00 giờ ngày 01/9/2019, Công an thị xã Dĩ An kết hợp với Công An phường Dĩ An kiểm tra hành chính phòng số 03, địa đường D1, khu phố T, phường D, thị xã D, phát hiện Phạm Công Q và Hoàng Minh T tàng trữ 01 gói ma túy và 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất màu nâu là ma

túy, loại chất Methamphetamine, tổng trọng lượng 0,1474 gam nên lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Hành vi của các bị cáo tàng trữ 01 gói ma túy, trọng lượng 0,1258 gam loại chất Methamphetamine và 01 nỏ thủy tinh có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0216 gam, tổng trọng lượng là 0,1474 gam đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 448/CT–VKS-DA ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và đang ra sức phòng chống. Như vậy việc đưa vụ án ra xét xử lưu động tại Trụ sở văn phòng khu phố Tân phước, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để nhằm mục đích răn đe, làm gương và tuyên truyền cho mọi người đều biết là cần thiết. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo; đối với bị cáo Hoàng Minh T có cha Hoàng Văn H có thành tích xuất sắc trong phong trào công tác mặt trận tại địa phương, do đó có căn cứ áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo nghiện ma túy, chưa có tiền án tiền sự.

[7] Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo tham gia với vai trò đều là người thực hành.

[8] Xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong có chứa 0,0446 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm chai nhựa và ống hút thu giữ trong vụ án cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với tên Đ và người thanh niên đã bán ma túy, chưa xác định được nhân thân, lai lịch tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Đối với Lê Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng khối lượng 0,0216 gam loại Methamphetamine chưa đủ căn cứ xử lý hình sự nên đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[12] Đối với Nguyễn Ngọc P, Trần Uyển N đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã ra quyết định xử phạt hành chính và thông báo về địa phương để quản lý, giáo dục theo qui định của pháp luật là phù hợp.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Công Q và Hoàng Minh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Công Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong bên trong có chứa 0,0446 gam Methamphetamine mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh và 01 bộ dụng cụ gồm 01 chai nước và 01 ống hút.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2019, bút lục 160).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Công Q, Hoàng Minh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo (02);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã các bị cáo thường trú (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**